

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HNGĐ-ST

Ngày 08 - 9 - 2020

V/v: Kiện xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Chi và ông Lê Chí Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp “Kiện xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** **Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1986.**

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐA, phường LH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

*** Bị đơn:** **Anh Chu Phú H, sinh năm 1987.**

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố ĐA, phường LH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Anh Chu Phú H đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý tuyên bố mất tích theo quyết định số 03/2020/QĐST-DS ngày 08/5/2020.

Tại phiên tòa chị Q có đơn đề nghị xử vắng mặt, anh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của đương sự và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án như sau:

Chị Nguyễn Thị Q và anh Chu Phú H kết hôn hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LH (nay là phường LH), thành phố PL, tỉnh Hà Nam vào ngày 31 tháng 10 năm 2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng trong quan điểm sống nhất là trong làm ăn kinh tế. Mặt khác anh H không tu chí làm ăn, đua đòi bạn bè chơi cờ bạc, nợ nần khiến cho vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, quan hệ vợ chồng căng thẳng kéo dài. Đến tháng 06/2017 anh H bỏ nhà đi từ đó đến nay không liên lạc về với gia đình. Chị Q đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của anh H. Ngày 08/5/2020 Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định tuyên bố mất tích

đối với anh Chu Phú H. Nay Quyết định đã có hiệu lực pháp luật nhưng anh H vẫn không trở về địa phương và chị cũng không nhận được tin tức gì của anh. Nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị được giải quyết ly hôn với anh Chu Phú H.

Về con chung, con nuôi, con riêng: Vợ chồng không có nên chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Chị Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật đối với anh Chu Phú H do không thể thực hiện được việc cấp, tổng đạt hoặc thông báo trực tiếp cho anh H.

* Quan điểm của chính quyền địa phương: Chị Nguyễn Thị Q và anh Chu Phú H có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố ĐA, phường LH, thành phố PL, anh H bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2017 đến nay không có tin tức gì và Tòa án đã ra quyết định tuyên bố mất tích đối với anh Chu Phú H, chị Q và anh H không có con chung. Nay chị Q có đơn xin ly hôn với anh H đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: Chị Q vắng mặt vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trước đó tại Tòa án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử những người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, thời gian, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án gửi các văn bản tố tụng và được niêm yết công khai tại chính quyền địa phương nhưng đều vắng mặt không có lý do, do vậy chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Sau khi trình bày và phân tích các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

Căn cứ các Điều 21, 28, 35, 39, 68, 144, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 51, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Q: xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Chu Phú H.

- Về con chung, con nuôi, con riêng, tài sản chung, công nợ chung: Chị Q không yêu cầu nên không giải quyết.
- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Chu Phú H bị Tòa án tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng ở tổ dân phố ĐA, phường LH, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án kiện xin ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Chu Phú H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Nguyễn Thị Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Chu Phú H đã được Tòa án tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng nhưng anh H vẫn vắng mặt. Do đó việc xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa được thực hiện theo quy định tại Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Chu Phú H là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 31/10/2011 tại Ủy ban nhân dân xã LH (nay là phường LH), thành phố PL, tỉnh Hà Nam thỏa mãn với điều kiện, thủ tục kết hôn được luật hôn nhân và gia đình năm 2014 bảo vệ.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Q và anh H đã có thời gian đầu chung sống hạnh phúc sau đó mới phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và do anh H chơi bời cờ bạc dẫn đến nợ nần khiến cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm. Từ năm 2017 anh H bỏ nhà đi khỏi địa phương từ đó đến nay không có tin tức gì, điều đó càng khẳng định vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa, anh H không còn quan tâm đến cuộc sống của chị Q. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại từ lâu, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q là phù hợp với thực tế và pháp luật.

[4] Về con chung, con nuôi, con riêng: Vợ chồng không có, chị Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Chị Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Q phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Áp dụng các Điều 51; 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Xử lý hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Chu Phú H.

2/ Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Q phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chị Q được đối trừ với 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2015/0004522 ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, chị Q đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo: Chị Q và anh H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- UBND phường Lam Hạ, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuyên